

Bản án số: 54/2020/HS-ST
Ngày: 16/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phơ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Mai Thị Thu Hương

Ông Nguyễn Như Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thái Hòa - Thư ký Toà án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mộng Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2020, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Thanh D (Tên gọi khác:/), sinh ngày 24/4/1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 432A/4 đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ văn hóa: 1/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; họ và tên cha: Nguyễn Văn L (đã chết), họ và tên mẹ: Lê Kim N; có vợ và có 02 con, lớn sinh 2009, nhỏ sinh 2013; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 71/2013/HSST ngày 25/6/2013 của Tòa án nhân dân Quận K xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 85/2015/HSST ngày 11/6/2015 của Tòa án nhân dân Quận H xử phạt 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản; bị bắt tạm giam từ ngày 25/02/2020; có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Tô Văn Hòa L, sinh năm 1993; địa chỉ: ấp D, xã Đ, huyện E, tỉnh G; tạm trú: Số 316/14 đường M, phường N, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 25/02/2020, Lê Thanh D nhận được điện thoại của T chưa rõ nhân thân, lai lịch, rủ đi trộm cắp tài sản, D đồng ý. T điều khiển xe máy hiệu Wave, màu vàng không rõ biển số, chở D trên các tuyến đường tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đến trước Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam, tại địa chỉ số 350 đường O, phường Q, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh, thấy xe máy hiệu Honda Winner X, biển số 67H1-67017 của Tô Văn Hòa L đang để gần trụ ATM. T dùng xe và đưa cho D bộ đoạn phá khóa xe tự chế để lấy trộm xe, còn T đứng canh giới. D đi đến gần xe biển số 67H1-67017, dùng đoạn phá khóa xe lấy trộm, rồi tẩu thoát. Chạy được 100 mét xe tắt máy, D bỏ xe chạy bộ thì bị quần chúng nhân dân bắt giữ, đối tượng T chạy thoát.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an, Lê Thanh D khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Theo Kết luận luận định giá tài sản số 64/KL-HĐĐGTTHS ngày 02/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 7 kết luận: Xe máy hiệu Honda Winner X màu xanh bạc đen biển số 67H1-67017 tính đến thời điểm bị xâm phạm có giá trị 43.300.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 69/CT-VKSQ7 ngày 14/5/2020 Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố bị cáo Lê Thanh D về tội Trộm cắp tài sản theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự xử phạt bị cáo xử phạt bị cáo Lê Thanh D từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Cơ quan điều tra đã trả 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Winner X màu xanh bạc đen biển số 67H1-67017 người bị hại ông Tô Văn Hòa L. Bị cáo đã bồi thường chi phí sửa xe, người bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm.

+ 01 (một) cần mở ốc vít màu trắng bằng kim loại (đã qua sử dụng); 17 (mười bảy) đầu đoạn bằng kim loại (đã qua sử dụng) tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) điện thoại Nokia màu đen số IMEI: 356017082884804 tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi trộm cắp xe gắn máy hiệu Honda Winner X màu xanh bạc đen biển số 67H1-67017 trước địa chỉ số 350 đường O, phường Q, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố. Bị cáo không tự bào chữa, không tranh luận và đã thể hiện sự ăn năn hối cải, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

- Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;
- Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 7, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ Kết luận luận định giá tài sản số 64/KL-HĐĐGTTHS ngày 02/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 7, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, xét có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Lê Thanh D đã lợi dụng sự sơ hở của chủ tài sản, lén lút chiếm đoạt xe gắn máy hiệu Honda Winner X màu xanh bạc đen biển số 67H1-67017 đang dựng trước Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam, địa chỉ số 350 đường O, phường Q, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh. Tài sản bị chiếm đoạt có giá trị 43.300.000 đồng, hành vi này của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo phạm tội do tham lam tư lợi, lười nhác lao động, bằng thủ đoạn táo bạo và liều lĩnh. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý các bị cáo bằng mức án nghiêm mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị Tòa án xét xử về tội trộm cắp tài sản theo tại các Bản án số 71/2013/HSST ngày 25/6/2013 của Tòa án nhân dân Quận K xử phạt 02 năm 06 tháng tù và Bản án số 85/2015/HSST ngày 11/6/2015 của Tòa án nhân dân Quận H xử phạt 02 năm tù.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo bồi thường chi phí sửa xe cho người bị hại, tài sản đã được

thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định Điểm b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Ngoài bị cáo còn có đối tượng tên T tham gia trộm cắp tài sản Tuy nhiên, Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa tìm được nên không truy cứu trách nhiệm hình sự là đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 7 tiếp tục điều tra xác minh làm rõ nếu phát hiện và có căn cứ xử lý theo quy định.

[5] Xử lý vật chứng vụ án:

+ Tài sản bị chiếm đoạt xe gắn máy hiệu Honda Winner X màu xanh bạc đen biển số 67H1-67017 đã trả cho người bị hại.

+ 01 (một) cần mở ốc vít màu trắng bằng kim loại (đã qua sử dụng); 17 (mười bảy) đầu đoạn bằng kim loại (đã qua sử dụng) là các dụng cụ thực hiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) điện thoại Nokia màu đen số IMEI: 356017082884804 bị cáo sử dụng liên lạc với đối tượng T để đi trộm cắp tài sản nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng các Khoản 1 Điều 173; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh D 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 25/02/2020.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tiêu hủy 01 (một) cần mở ốc vít màu trắng bằng kim loại (đã qua sử dụng); 17 (mười bảy) đầu đoạn bằng kim loại (đã qua sử dụng).

+ Sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen số IMEI: 356017082884804

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 75 ngày 04/5/2020).

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,

quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

6. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Bị cáo;
- Lưu (Tk Hòa).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Phơ